

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 87/2021/HS-ST
Ngày 01/12/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Xuân Thanh
2. Ông Đặng Ngọc Bình

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Trần Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2021/QĐXXST-HS ngày 15/11/2021, đối với bị cáo:

Phạm Văn S - Sinh năm 1992

Nơi cư trú: Thôn N2, xã NG, huyện NS, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phạm Văn D và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Đặng Thị H (đã ly hôn) và 01 con.

Tiền án: 02

- Ngày 13/11/2019 bị TAND huyện NS, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 27/11/2019 bị TAND huyện HT, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

(Ngày 12/8/2021 Phạm Văn S chấp hành xong hình phạt của cả hai Bản án này. Chưa được xoá án tích.)

Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 19/8/2021 đến ngày 25/8/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Thanh Hoá.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Anh Đỗ Ngọc Ch - Sinh năm 1991 (vắng mặt)

HKTT: Thôn PC, xã H, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá.

Nơi cư trú (có ĐK tạm trú): Thôn Th, xã Tr, huyện Q, tỉnh Thanh Hoá.

* *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Hùng Viêt K - Sinh năm 1992 (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Th, xã Đ, huyện Q, Thanh Hoá.

2. Anh Hoàng Văn Q - Sinh năm: 1985 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn 4, xã Tr, huyện Q, Thanh Hoá.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do là bạn bè của nhau nên vào khoảng 17h ngày 15/8/2021 Phạm Văn S đến phòng trọ ở thôn 4, xã Tr, huyện Q do anh Đỗ Ngọc Ch thuê để chơi. Đêm 17/8/2021 S cùng anh Ch ngủ tại phòng trọ, trước khi đi ngủ anh Ch để chiếc xe mô tô nhãn hiệu Winer BKS 36B7-25967 màu xanh đen bạc ở hiên nhà trọ (chiếc xe mô tô này anh Đỗ Ngọc Ch mượn của anh Hoàng Văn Q) và để 01 điện thoại Oppo Reno 6 màu đen, 01 điện thoại Sam Sung A71 màu đen, 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng và chìa khóa xe mô tô ở đầu giường. Đến khoảng 7 giờ ngày 18/8/2021 S ngủ dậy quan sát thấy anh Ch đang ngủ say nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của anh Ch. S liền đi lại đầu giường lấy 03 chiếc điện thoại bỏ vào túi quần và cầm chiếc khóa xe mô tô rồi đi ra ngoài hiên nhà trọ mở khóa điều khiển chiếc xe mô tô BKS 36B7-25967 rồi đi tìm nơi tiêu thụ. Đến khoảng 10h cùng ngày, S đã điều khiển xe mô tô BKS 36B7-25967 đến cửa hàng sửa chữa điện thoại của anh Hùng Viêt K SN 1992 ở tổ dân phố số 6 phường QC, TP Thanh Hóa để bán chiếc điện thoại Sam Sung A71 và chiếc điện thoại Iphone 6. Nhưng do chiếc điện thoại Iphone 6 bị hỏng nên S chỉ bán chiếc điện thoại Sam Sung A71 với giá 2.300.000đ còn chiếc điện thoại Iphone 6 S bảo anh K sửa chữa và hẹn khi nào sửa được sẽ quay lại lấy để bán sau. Số tiền 2.300.000đ S đã tiêu xài cá nhân hết. Đối với chiếc điện thoại Oppo Reno 6 S để lại để sử dụng. Đến 19h ngày 19/8/2021 S điều khiển xe mô tô BKS 36B7-25967 xuống TP SS để tìm nơi tiêu thụ chiếc xe thì gặp anh Ch. Anh Ch yêu cầu S trả lại tài sản cho mình, S đã trả lại chiếc xe mô tô BKS 367-25967 và chiếc điện thoại Oppo Reno 6 cho anh Ch. Sau đó anh Ch đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương trình báo sự việc.

Đến 20h ngày 19/08/2021 Phạm Văn S đã đến cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đầu thú.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 42/UBND-HĐĐGTS, ngày 23/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Quảng Xương kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Winner BKS 36B7-259.67 xanh bạc đen có giá 40.000.000đ; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 6 màu đen có giá 13.000.000đ; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A71 màu đen có giá 7.000.000đ; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng bạc có giá 500.000đ. Tổng giá trị tài sản anh Sỹ bị mất trộm là: 60.500.000 đồng (Sáu mươi triệu năm trăm nghìn đồng).

Đối với chiếc xe mô tô Winer BKS 36B7-259.67 màu xanh đen bạc, quá trình điều tra xác định đây là xe do anh Đỗ Ngọc Ch mượn của anh Hoàng Văn Q. Công an huyện Quảng Xương đã trả lại cho anh Hoàng Văn Q.

Đối với chiếc điện thoại Samsung Galaxy A71 màu đen và chiếc điện thoại Iphone 6 màu trắng, quá trình điều tra xác định, khi mua chiếc điện thoại Samsung A71 và nhận sửa chiếc điện thoại Iphone 6 của Sỹ, anh Hùng Viết K không biết số tài sản trên là tài sản do S trộm cắp mà có.

Về dân sự: Anh Hùng Viết K yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh K số tiền 2.300.000đ là tiền bị cáo bán chiếc điện thoại Samsung A71 cho anh.

Tại bản cáo trạng số 83/Ctr-VKSQX ngày 01/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương truy tố bị cáo Phạm Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Sỹ từ 36 đến 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Vật chứng đã trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét. Đề nghị bị cáo phải bồi thường cho anh Hùng Viết K số tiền 2.300.000đ (hai triệu ba trăm nghìn đồng). Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận: Vào khoảng 07 giờ ngày 18/8/2021, Phạm Văn S có hành vi lợi dụng lúc anh Đỗ Ngọc Ch đang ngủ để lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại Sam Sung A71; 01 chiếc điện thoại Iphone 6; 01 chiếc điện thoại Reno 6 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Winner BKS 36B7-259.67 màu xanh đen bạc của anh Ch. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 60.500.000đ (sáu mươi triệu năm trăm nghìn đồng). Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với kết quả tranh tụng tại phiên toà và các tài liệu chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Phạm Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 BLHS. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà hoàn toàn có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất và mức độ nghiêm trọng của tội phạm:

Với mục đích để có tiền chi tiêu cá nhân mà không phải bỏ sức lao động. Bị cáo S đã lợi dụng sự sơ hở, thiếu cảnh giác trong việc quản lý tài sản để lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Đỗ Ngọc Ch một cách trái pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sử hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện, vừa mới chấp hành xong hình phạt tù được một thời gian ngắn lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản: Ngày 13/11/2019 bị TAND huyện NS, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 27/11/2019 bị TAND huyện HT, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đến công an huyện Quảng Xương đầu thú - đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này, anh Hùng Viết K là người mua chiếc điện thoại Samsung A71 và nhận sửa chữa chiếc điện thoại Iphone 6 của bị cáo Sỹ trộm cắp, tuy nhiên khi mua và nhận sửa chữa hai chiếc điện thoại trên, anh Hùng Viết K không biết đó là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với anh K, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Hùng Viết K yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh K số tiền 2.300.000đ là tiền bị cáo bán chiếc điện thoại Samsung A71 cho anh, vì vậy, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh K.

[6] Về vật chứng:

01 chiếc xe mô tô Winner BKS 36B7-259.67 màu xanh đen bạc là do anh Đỗ Ngọc Ch mượn của anh Hoàng Văn Q. Công an huyện Q đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Hoàng Văn Q. Anh Q đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

01 chiếc Samsung Galaxy A71 màu đen và chiếc điện thoại Iphone 6 màu trắng của anh Đỗ Ngọc Ch, Cơ quan điều tra Công an huyện Q đã trả lại cho anh Ch; 01 chiếc điện thoại Oppo Reno 6, bị cáo đã tự nguyện giao trả cho anh Ch; anh Ch đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có yêu cầu gì.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điểm c khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Điều 6; Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Mục 1 phần I Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị Quyết.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Phạm Văn S 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 19/8/2021.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Đỗ Ngọc Ch và anh Hoàng Văn Q đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

Buộc bị cáo Phạm Văn S phải bồi thường cho anh Hùng Viết K số tiền 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng).

Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn S phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2, luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Anh Đỗ Ngọc Ch (là người bị hại vắng mặt tại phiên toà) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Anh Hùng Viết K và anh Hoàng Văn Q (là những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà) có quyền kháng cáo phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Trại tạm giam công an T.Thanh Hoá;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Quảng Xương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, NV liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Huyền